

Người khôi phục lụa Hà Đông

Đến với làng lụa Vạn Phúc, không ai không biết đến ông Triệu Văn Mão người chuyên sưu tầm những loại lụa tơ tằm đã bị mai một theo thời gian, đồng thời là một trong những người góp phần hình thành nên những trang phục cung đình nhà Nguyễn trưng bày tại Festival Huế năm 2000...

*"Nắng Sài Gòn anh đi mà chợt mát
Bởi vì em mặc áo lụa Hà Đông"*

Nhà thơ Nguyên Sa đã thốt lên như thế khi nói về "áo lụa Hà Đông". Phải nói rằng, nhắc đến Hà Tây là người ta nghĩ ngay đến làng lụa Vạn Phúc với tên gọi quen thuộc: lụa Hà Đông. Và đến với làng lụa Vạn Phúc, không ai không biết đến ông Triệu Văn Mão người chuyên sưu tầm những loại lụa tơ tằm đã bị mai một theo thời gian, đồng thời là một trong những người góp phần hình thành nên những trang phục cung đình nhà Nguyễn trưng bày tại Festival Huế năm 2000...

Kể từ Festival Huế năm 2000 tên tuổi của ông Triệu Văn Mão đã được dư luận trong và ngoài nước biết đến và đánh giá rất cao bởi chính ông là người đã dệt nên những tấm lụa sa tanh cổ hồ trợ cho ông Trịnh Bách, một người Mỹ gốc Việt, phục dựng lại hơn chục kiểu trang phục cung đình nhà Nguyễn... Hầu hết vải để may y phục triều đình xưa, ông Bách nhờ dệt tại Làng Vạn Phúc. Chính ông Bách đánh giá rất cao sự hợp tác của ông Mão trong công việc của mình. Và chắc chắn ông sẽ còn phải nhờ đến ông Mão nhiều, vì tới đây Trung tâm Bảo tồn di tích cố đô Huế có thể sẽ ký kết một hợp đồng với ông Bách tiếp tục phục dựng toàn bộ 87 kiểu trang phục cung đình khác nhau.

Thực ra thì đây chỉ là một phần nhỏ của những công việc mà ông Mão đang làm. Nói là nhỏ vì dường như có nó hay không thì ông vẫn cứ mày mò, sáng tạo bên khung cửi. Bởi khát vọng lớn nhất đời ông là làm sống lại những kỹ thuật cổ truyền của làng lụa Hà Đông, những kỹ thuật mà giờ đây đã trở nên xa lạ đối với không ít người quê ông.

Thành công đầu tiên trong việc trở về cội nguồn của ông phải kể đến việc ông khôi phục lại bộ khung cửi cổ của làng lụa Vạn Phúc (1988). Hiện bộ khung cửi này đang được trưng bày tại Bảo tàng Dân tộc học VN. Nhưng điều khiến nhiều người nhắc đến ông có lẽ bởi ông là người có công tìm kiếm, khôi phục và bảo lưu 21 loại lụa vốn đã bị mai một theo thời gian.

Trong 21 loại lụa đó, đặc biệt có những loại vân theo ông là rất quý và hiếm như: lụa vân quế Hồng Điệp, lụa vân Triệu Thọ, lụa vân Tứ Quý, lụa vân Long Phượng mây bay, lụa sa tanh Bát Bửu 8 loại hoa cổ, lụa Quế Trơn, lụa vân Thọ Đình... Quý hiếm ở đây thể hiện ở cách dệt và các hoa văn in trên những nền vân này hiện không còn được lưu giữ trong quá trình phát triển hiện nay của làng lụa Vạn Phúc.

Có thể nói, trong quá trình đi sưu tầm, khôi phục lại những loại lụa vân này, ông cũng gặp rất nhiều khó khăn. Trước hết là do các loại vân này đã bị thất lạc trong nhân dân lâu quá. Thứ hai, làng lụa Vạn Phúc đã có tuổi đời trên 1300 năm nên việc số lụa này còn giữ lại được cũng chỉ ở dạng những mảnh vải nhỏ, hay những tấm vải áo dài còn sót lại.

Tâm huyết với nghề, ông đã cố công sưu tầm lại trong lịch sử làng nghề dệt lụa quê mình, tìm đến những địa phương khác có liên quan đến lụa quê ông để dệt nên những mặt hàng tinh xảo với bao sắc màu bắt mắt. Theo ông, ngày nay khi nhắc đến hàng lụa của Việt Nam thì trước tiên phải nhắc đến lụa Vân của làng Vạn Phúc, nổi tiếng "mịn mặt, mát tay", được nhiều người ưa dùng.

Ngoài việc sưu tầm những loại lụa quý vốn bị mai một, ông còn bỏ công đi tìm những mẫu hoa văn liên quan đến nghề dệt lụa như mẫu: Rồng hút nước, Rồng áp trứng, Song hạc, Tứ quý, Lưỡng long song phượng... Trong số những mẫu hoa văn cổ đó, mẫu làm ông tâm đắc nhất là Lưỡng long song phượng. Đây cũng là mẫu duy nhất đến nay ông đã hoàn thành dưới hình thức tranh dệt với sự tài trợ của một du khách tên Thuận người TP.HCM.

Trong hành trình đi tìm những mẫu lụa, mẫu hoa văn cổ in trên nền lụa, ông đã được sự hợp tác của rất nhiều người cao tuổi như cụ Toán (xóm Lê), cụ Túc (xóm giữa), cụ Du (ở xóm trong)... và các anh chị em của Nhà hát Chèo Trung ương. Khó khăn lớn nhất mà ông gặp phải trong quá trình khôi phục, tìm tòi những mẫu hoa văn cổ của làng dệt cổ truyền là ở chỗ những mẫu hoa văn ông sưu tầm được là rất nhiều, nhưng để mỗi mẫu này được ứng dụng trên thực tế thì rất tốn kém nên những mẫu này vẫn chỉ tồn tại dưới hình thức là những trang giấy. Khi được hỏi: "Ông còn bao nhiêu mẫu chưa được phục hồi?". Ông cho biết: "Không thể nói hết được còn bao nhiêu mẫu. Có tiền đến đâu thì làm đến đấy thôi!". Điều mà ông trần trụi đó cũng chính là sự trần trụi chung của những người có lòng yêu truyền thống văn hóa của dân tộc.

Ông Triệu Văn Mão sinh năm 1936 trong một gia đình làm nghề dệt lụa tơ tằm như bao người dân khác ở làng lụa Vạn Phúc. Cuộc hành trình trở về với cội nguồn dân tộc của ông không chỉ là đi sưu tầm những loại vân quý hiếm,

những loại hoa văn cổ, khôi phục lại khung cửa cổ của làng lụa Vạn Phúc, mà còn thể hiện ở chỗ ông là chủ của một xưởng dệt lụa với 10 máy dệt, cùng 10 nhân công tham gia, có dịch vụ vận chuyển, có cửa hàng riêng để giao dịch giới thiệu sản phẩm của gia đình và làng lụa Vạn Phúc với khách hàng trong và ngoài nước, và cũng tạo ra những tấm lụa ngày một đẹp hơn.

Nếu như tất cả những bí truyền làng lụa còn nằm trên giấy ở nhà ông Mãi được đầu tư khôi phục thì lụa Hà Đông chắc chắn sẽ có một diện mạo phong phú hơn nhiều.

H.O